

Số: 21/2023/QĐST - DS

Vinh Tường, ngày 05 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 71/2023/TLST - DS ngày 18 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành lập ngày 25 tháng 8 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ; Địa chỉ: Tháp BIDV, 194 T, quận H, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T, chức vụ: Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trung C, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H, tỉnh Phú Thọ.

Người được ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Tuyết L, chức vụ: Trưởng phòng khách hàng cá nhân, Ngân hàng TMCP Đ - chi nhánh H.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1983 và Bà Lê Thị D, sinh năm 1990; Cùng địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị D: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1983 (chồng bà D); Địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (theo văn bản ủy quyền ngày 05/8/2023).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1986 và ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1982; Cùng địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn H: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1986 (vợ ông H); Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (theo văn bản ủy quyền ngày 05/8/2023);

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Ngân hàng TMCP Đ - chi nhánh H Vương và ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị D thống nhất tính đến ngày 25/8/2023 ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị D còn nợ của Ngân hàng TMCP Đ - chi nhánh H Vương tổng số tiền là 2.055.235.680 đồng, trong đó: Dư nợ gốc là 1.923.000.000 đồng; lãi quá hạn là 131.243.232 đồng và phí chậm trả là: 992.452 đồng. Ngoài ra ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị D còn phải tiếp tục chịu lãi và các khoản phí phát sinh kể từ ngày 26/8/2023 cho đến khi tất toán khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 01/2022/9129855/HĐTD ngày 03/03/2022.

2. Hai bên thống nhất thời gian trả nợ như sau:

Ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị D trả nợ cho Ngân hàng mỗi tháng trả 20.000.000 đồng tiền gốc, số tiền lãi, phí, lãi phạt trả vào kỳ cuối cùng. Thời hạn thanh toán kể từ ngày 15/9/2023 cho đến khi tất toán khoản vay.

Trường hợp ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị D không thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại và xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2022/9129855/HĐTD ngày 03/03/2022 giữa ông Nguyễn Văn H, bà Lê Thị D và Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh H Vương để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp tài sản số 0120229129855/TD ngày 03/03/2022. Toàn bộ tài sản thế chấp hiện nay vợ chồng bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn H đang quản lý, sử dụng.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ, ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị D phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP Đ

Về chi phí tố tụng: Ngân hàng tự nguyện nộp tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, không yêu cầu ông H và bà D phải nộp tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Xác nhận Ngân hàng đã nộp đủ.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị D tự nguyện nộp án phí là 36.552.713đ (được làm tròn là 36.552.000 đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 34.500.000 đồng (Ba mươi tư triệu, năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000299 ngày 18/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải